|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| Ngày soạn | Dạy | Ngày | 05/02/2024 | 05, 21/02/2024 |
| 26/01/2023 | Tiết | 2, 3 | 1, 1 |
| Lớp | 9A | 9C |

**ÔN TẬP CHƯƠNG III**

**Tuần 22:Tiết 43-44:**

**I. MỤC TIÊU**

***1- Kiến thức, kĩ năng:*** Sau khi học xong bài này, học sinh:

***a. Kiến thức:***

***+*** Hệ thống lại các kiến thức cơ bản của chương hệ 2 phương trình bậc nhất 2 ẩn:

+ Khái niệm nghiệm và tập nghiệm của phương trình và của hệ 2 phương trình bậc nhất 2 ẩn cùng với minh hoạ hình học của chúng.

+ Các phương pháp giải hệ phương trình bậc nhất 2 ẩn.

***b. Kĩ năng:***

***+*** Nắm vững và biết cách giải các dạng toán liên quan đến kiến thức của chương: Giải hệ p.trình, vẽ đồ thị và tìm mối quan hệ của 2 đuờng thẳng.

+ Có kĩ năng tốt giải hệ p.trình , giải toán bằng cách lập hệ phương trình.

***2- Định hướng phát triển phẩn chất và năng lực học sinh:***

***a. Các phẩm chất:***

- Trung thực, tự trọng, chí công vô tư

- Tự lập, tự tin, tự chủ và có tinh thần vượt khó

- Có trách nhiệm với bản thân, cộng đồng, đất nước

***b. Các năng lực chung:***

- Năng lực tự học, năng lực tư duy linh hoạt, năng lực sáng tạo, năng lực sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán.

***c. Các năng lực chuyên biệt:***

- Năng lực thu thập, chế biến thông tin toán học

- Năng lực lưu trữ thông tin toán học

- Năng lực vận dụng toán học vào giải quyết vấn đề

**II. CHUẨN BỊ :**

***1. Chuẩn bị của giáo viên:***

**-** Soạn KHBH

**-** Chuẩn bị phương tiện dạy học: Phiếu học tập,...

***2. Chuẩn bị của học sinh:***

+ *Nội dung kiến thức học sinh ôn tập:*- Trả lời câu hỏi ôn tập chương, và ôn nội dung kiến thức cần nhớ.

+ *Dụng cụ* *học tập:* Vở ghi, đồ dùng học tập

**III. TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY VÀ HỌC**

**A. Hoạt động khởi động**

- GV yêu cầu hs thuyết trình bản đồ tư duy hệ thống các kiến thức của chương 3 mà GV đã giao về nhà trong tiết học trước

- HS còn lại nhận xét bổ sung

- GV đánh giá và chốt lại kiến thức cơ bản của chương 3

*\* Đặt vấn đề :*Để củng cố các kiến thức cơ bản và một số dạng bài tập trong chương III chúng ta cùng đi ôn tập

**B. Hoạt động hình thành kiến thức.**

**C. Hoạt động luyện tập**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** | **Ghi bảng** |
| Hoạt động 1**: Ôn tập lí thuyết** | | |
| - GV chiếu bài tập trắc nghiệm yêu cầu HS làm bài tập để củng cố lí thuyết.  ***Điền nội dung thích hợp vào chỗ …***  ***Câu 1:*** Trong các phương trình sau, phương trình ........ là phương trình bậc nhất hai ẩn ?    ***Câu 2:***  Phương trình bậc nhất hai ẩn có ……. nghiệm. Mỗi nghiệm số có dạng ......  ***Câu 3:*** Với hệ phương trình tổng quát 1)  hệ có một nghiệm số khi…………………..  hệ vô nghiệm ……………………………..  hệ vô số nghiệm …………………………  ***Câu 4: Chọn đáp án đúng***  1- Cho hệ phương trình:  A- Tương đương với hpt:  B- Tương đương với hpt:  Với m, n  0  C- Tương đương với hpt:  D- Tương đương với hpt:  với a  0  2- Hệ phương trình nhận cặp giá trị nào là nghiệm?  A.  ; B.  C.  D.  GV thu bài của 5 HS ,yêu cầu HS chụp bài gửi bài và sữa bài cho bạn theo đáp án của GV  **?** Qua bài tập này ôn tập cho em kiến thức gì?  - GV nhắc lại và chốt kiến thức cần nhớ cho HS. | - HS làm trên PHT  - HS trả lời  - HS trả lời  - Ghi nhớ kiến thức. | **I- Ôn tập lí thuyết.**  ***Bài 1: Trắc nghiệm:*** |
| Hoạt động 2: **Luyện tập** | | |
| **Bài tập 1**  a) Giải hệ phương trình:  với : m = ; m = ; m = 1  b) Cho hệ phương trình:  Với giá trị nào của tham số k thì hệ phương trình có nghiệm duy nhất? Hệ phương trình vô nghiệm?  **?**  Hệ phương trình có nghiệm duy nhất khi nào?  - GV yêu cầu HS chiếu bài  **Bài 2 (Bài 43/SGK): *Giải toán bằng cách lập hệ phương trình.***  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  + GV : Đưa sơ đồ vẽ sẵn, yêu cầu HS chọn ẩn và lập HPT bài toán .  + TH1 : Cùng khởi hành .  A 3,6 km B    2km M 1,6km    + TH2 : Người đi chậm (B) khởi hành trước 6 phút =h.  A 3,6 km B  1,8km N 1,8km    + GV cho HS nhận xét và chấm điểm.  - GV nêu một số chú ý khi gặp bài giải toán bằng cách lập hệ phương trình ở một số dạng như chuyển động, toán tìm số, toán năng suất, làm chung làm riêng… | - HS làm yêu cầu a) vào vở.  - HS chiếu bài làm của mình  - HS trả lời dựa vào tỉ số của a ; a’ với b ; b’ và c ; c’.  - HS cả lớp làm bài vào vở.  - 1HS đọc đề.  - HS chọn ẩn và biểu thị các đại lượng chưa biết và đã biết qua ẩn.  - HS thiết lập hệ phương trình.  - HS được gọi chiếu bài, dưới lớp làm vào vở.  + HS khác nhận xét sửa chữa bài của bạn.  - HS lắng nghe va ghi nhớ những chú ý cần thiết. | **II- Bài tập :**  ***Bài tập 1***  a) Giải hệ phương trình.  - Với m =  hệ phương trình vô nghiệm.  - Với m = hệ phương trình vô số nghiệm.  - Với m = 1 hệ phương trình (; )  b) Hệ phương trình:  - Có nghiệm duy nhất khi:  .  - Vô nghiệm khi:    **Bài tập 2(Bài 43/SGK): *Giải toán bằng cách lập hệ phương trình.***  Gọi vận tốc của người đi nhanh là x(km/h), vận tốc của người đi chậm là y  ( x > y > 0)  Nếu hai người cùng khởi hành thì quãng đường hai người đi được tỉ lệ với vận tốc nên ta có PT :  Nếu người đi chậm khởi hành trước 6 phút thì mỗi người đi được quãng đường như nhau nên :  Do đó ta có HPT :  Giải HPT trên ta được x = 4,5 và y = 3,6( TMĐK của ẩn)  Vậy vận tốc của hai người lần lượt là : 4,5 và 3,6 km . |

**D. Hoạt động vận dụng**

**E. Hoạt động tìm tòi mở rộng**

*\* Hướng dẫn tìm tòi ở nhà*

***- Học bài:*** - Ôn tập lại lý thuyết và các dạng bài tập của chương

***- Làm bài:*** Bài 41, 42, 44 SGK/27.Bài tập 54; 55; 56; 57/12-SBT

***- Chuẩn bị cho tiết học sau:***

+ Xem lại các bước giải bài toán bằng cách lập HPT, Cách lập bảng liên hệ các đại lượng

Đọc trước bài Hàm số y=ax2 ( a khác 0)

**IV. PHỤ LỤC**